

Số:599/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong
lĩnh vực Khoáng sản và về khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu
tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 270/QĐ-BNNMT ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực khoáng sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 704/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố chuẩn hóa thủ tục hành chính về khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 142/TTr-SNNMT ngày 10 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Khoáng sản và về khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm:

1. Cập nhật và công khai thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và tích hợp dữ liệu để công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định (chậm nhất sau 03 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành); niêm yết, công khai các thủ tục

hành chính này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và trên Trang thông tin điện tử của Sở; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền, theo đúng quy định.

2. Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh (*địa chỉ: dichvucong.phuyen.gov.vn*) theo danh mục thủ tục hành chính tại Điều 1 (chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành).

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Khoa học và Công nghệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC
KHOÁNG SẢN VÀ VỀ KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG THÔNG TIN, DỮ LIỆU TÀI
NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 599/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I	Lĩnh vực khoáng sản (06 thủ tục hành chính)					
1	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản. - 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản.	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hýng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ http://dichvuc.ong.phuyen.gov.vn. - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.	Áp dụng theo quy định tại Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định đánh giá trữ lượng khoáng sản và lệ phí cấp giấy phép hoạt động khoáng sản.	- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 5 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; - Thông tư số 10/2024/TT-BTC ngày 05	Quyết định số 270/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường
2	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất				

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		và khoáng sản. - Không quá 13 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản.			tháng 02 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	
3	Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	- 28 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản. - 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với đối tượng thuộc khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản.		Không	- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ; - Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ; - Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 5 tháng 01	Quyết định số 270/QĐ-BTNMT ngày 21 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
4	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản nhóm IV	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
5	Chấp thuận khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV tại khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản	09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Luật Địa chất và Khoáng sản số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024; - Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ;	
6	Xác nhận kết quả khảo sát, đánh giá thông tin chung đối với khoáng sản nhóm IV	17 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 5 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2025/TT-BTNMT ngày 15 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.	
II	Lĩnh vực khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường (01 thủ tục hành chính)					
1	Khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu tiếp nhận kiểm tra văn bản, phiếu yêu cầu, thông báo nghĩa	- Nộp trực tiếp tại trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Phú Yên, tại địa chỉ: 206A Trần Hưng Đạo, Phường 4, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; - Nộp trực	Thực hiện theo quy định pháp luật về phí và lệ phí.	- Nghị định số 73/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ.	Quyết định số 704/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		vụ tài chính (trường hợp phải thực hiện nghĩa vụ tài chính) cho tổ chức, cá nhân. Sau khi tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ tài chính, cơ quan quản lý thông tin, dữ liệu có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin, dữ liệu cho các tổ chức, cá nhân.	tuyên trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Phú Yên, địa chỉ http://dichvucong.phuyen.gov.vn . - Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.			